

# CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CỦA HỌC VIỆN *60 NĂM NHÌN LẠI*

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC  
Viện Lịch sử Đảng

**T**rong quá trình tìm con đường đấu tranh giành độc lập cho dân tộc, giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng xây dựng một *Đảng cách mạng* chân chính và đào tạo đội ngũ cán bộ của Đảng. Nhiều lần phát biểu trước Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc tha thiết đề nghị Quốc tế Cộng sản cần chú trọng đào



*GS, TS Lê Hữu Nghĩa phát biểu tại Lễ khai giảng các lớp cao cấp lý luận chính trị - hành chính và dạy học chính trị chuyên ngành năm học 2009-2010.*

tạo cán bộ, cung cấp cán bộ cho phong trào cách mạng giải phóng ở các nước thuộc địa.

Sau khi dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản (từ ngày 17-6 đến ngày 8-7-1924) tại Mátxcova (Liên Xô), với trách nhiệm phụ trách Cục Phương Nam, Nguyễn Ái Quốc đã tới Quảng Châu (Trung Quốc) ngày 11-11-1924. Vừa thực hiện nhiệm vụ quốc tế, vừa gánh vác nhiệm vụ đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc bắt đầu gây dựng cơ sở, tổ chức cách mạng và đào tạo cán bộ. Đầu năm 1925, Nguyễn Ái Quốc mở lớp

huấn luyện chính trị cho cán bộ người Việt Nam ở Quảng Châu tại nhà số 248-250 (vốn là số 13 và 13 đệ nhất (13B), đường Văn Minh, thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông. Trong suốt thời gian hoạt động ở Quảng Châu, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và tờ báo của Hội: báo *Thanh niên* (21-6-1925) đồng thời mở lớp đào tạo, huấn luyện cán bộ, cử cán bộ đi học ở Liên Xô. Đến tháng 4-1927, Nguyễn Ái Quốc đã đào tạo, huấn luyện được 75 cán bộ. Các cán bộ đó đã có vai trò hết sức quan trọng

truyền bá lý luận Mác - Lênin và tư tưởng cách mạng của Nguyễn Ái Quốc vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, chuẩn bị cho sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam (2-1930). Có thể khẳng định, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc là người đặt nền móng và khởi đầu sự nghiệp đào tạo cán bộ của Đảng - Xây dựng trường đào tạo cán bộ của Đảng.

Thực hiện những chỉ dẫn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, trong những năm hoạt động bí mật, Đảng vẫn không ngừng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Nhiều cán bộ lãnh đạo của Đảng bị địch bắt đã mở lớp huấn luyện lý luận đường lối và kinh nghiệm đấu tranh cho cán bộ ngay trong nhà tù của đế quốc, biến nhà tù thành trường học cách mạng. Năm 1940, trên đường trở về nước, Nguyễn Ái Quốc đã dừng chân ở biên giới Việt - Trung. Tại Tĩnh Tây (Trung Quốc) cuối năm 1940, Người đã mở lớp huấn luyện cho 40 cán bộ từ trong nước ra, đặc biệt chuẩn bị đội ngũ cán bộ cho việc xây dựng căn cứ địa cách mạng ở Cao Bằng. Ngày 28-1-1941, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã trở về Tổ quốc cùng Trung ương Đảng lãnh đạo cao trào cách mạng giải phóng dân tộc. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được Người đặc biệt chú trọng, không chỉ đào tạo cán bộ của Đảng mà còn huấn luyện cán bộ Mặt trận, cán bộ các đoàn thể cứu quốc, cán bộ chính trị và cán bộ quân sự, dân vận.

Sự phát triển của cao trào giải phóng dân tộc những năm 1939-1945 gắn liền với đường lối cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn của Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh, gắn liền với sức mạnh to lớn của phong trào và lực

lượng cách mạng to lớn của quần chúng nhân dân tập hợp trong Mặt trận Việt Minh, đồng thời gắn liền với vai trò của đội ngũ cán bộ trung kiên được tôi luyện trong quá trình đấu tranh cách mạng. Ngày 4-5-1945, Hồ Chí Minh cùng các cộng sự rời Pác Bó (Cao Bằng) và ngày 21-5-1945 về tới Tân Trào (Tuyên Quang) - đại bản doanh của Tổng khởi nghĩa làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám 1945, chấm dứt chế độ thuộc địa nửa phong kiến, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945, Đảng Cộng sản nắm chính quyền trên cả nước và trở thành Đảng cầm quyền. Nhiệm vụ *kháng chiến và kiến quốc*, xây dựng chế độ mới và chính quyền các cấp, phát triển kinh tế và văn hoá, giáo dục, xây dựng đời sống mới đòi hỏi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải phát triển với qui mô lớn và toàn diện. Đảng đã mở các lớp huấn luyện mang tên Khoa Nguyễn Ái Quốc (1946), Khoa Tô Hiệu (1947) và Khoa Trần Phú (1948). Tháng 10-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*. Trong tác phẩm quan trọng này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh công tác cán bộ và đào tạo cán bộ trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng. Người nêu rõ: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc...huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”<sup>1</sup>.

Đáp ứng đòi hỏi của việc xây dựng đội ngũ và nâng cao chất lượng cán bộ, từ ngày 14 đến ngày 18-1-1949, Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ sáu đề ra chủ trương mới về công tác huấn luyện

cán bộ, về mở trường huấn luyện cán bộ, lập trường Đảng ở các cấp. Trường Đảng Trung ương trở thành trường huấn luyện cán bộ thường xuyên mang tên Trường Nguyễn Ái Quốc.

Từ tháng 4-1949, Trường Nguyễn Ái Quốc liên tiếp mở các khoá đào tạo cán bộ. Tháng 9-1949 mở Khoá II với 175 học viên của các ngành Trung ương và các địa phương. Địa điểm thành lập Trường Nguyễn Ái Quốc ở xã Bình Thành, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tới thăm Trường (9-1949) và ghi vào Sổ vàng truyền thống của Trường:

“Học để làm việc,  
làm người,  
làm cán bộ.

Học để phụng sự Đoàn thể,  
“giai cấp và nhân dân,  
Tổ quốc và nhân loại”.

Muốn đạt được mục đích thì phải  
cần, kiệm, liêm, chính  
chí công, vô tư”<sup>2</sup>.

Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định rõ mục đích của nhiệm vụ đào tạo và học tập tại trường Đảng, mãi mãi là định hướng cho công tác đào tạo cán bộ của Đảng ta. Sự kiện Bác đến thăm Trường (9-1949) trở thành ngày truyền thống của Trường Đảng Trung ương mang tên Người. Ngày 24-4-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh lần thứ hai đến thăm trường và nói chuyện với học viên<sup>3</sup>. Tháng 3-1950, Trung ương Đảng họp Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất về công tác huấn luyện và học tập ở Trường Đảng Trung ương và các cấp. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói chuyện với Hội nghị và uốn nắn những thiếu sót, làm rõ những quan

điểm chỉ đạo công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ. Tháng 8-1950, Trường Nguyễn Ái Quốc chuyển lên huyện Chiêm Hoá, Tuyên Quang.

Đại hội II của Đảng (2-1951) chủ trương toàn Đảng tăng cường học tập lý luận hơn nữa. Ngày 31-5-1951, mở khoá học mới kéo dài 5 tháng rưỡi với 222 học viên trên các lĩnh vực công tác của cả nước. Trường còn mở khoá chính huấn thứ nhất (11-5-1952 đến tháng 8-1952), khoá thứ hai (từ tháng 9-1952 đến 31-1-1953) và khoá chính huấn thứ ba (từ tháng 3-1953 đến 24-6-1953). Trong suốt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, Trường Nguyễn Ái Quốc đã đào tạo, bồi dưỡng được 5.750 cán bộ phục vụ nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc.

Trong những năm 1954-1975, Đảng lãnh đạo thực hiện hai chiến lược cách mạng: Xây dựng CNXH ở miền Bắc và cách mạng giải phóng miền Nam tiến tới thống nhất đất nước. Nhiệm vụ nặng nề của cách mạng cả nước đòi hỏi phải có đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý tương xứng.

Ngày 7-9-1957, Trường Nguyễn Ái Quốc mở lớp học lý luận Khoá I. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc diễn văn khai mạc lớp học. Người nêu rõ: “Đảng ta tổ chức trường học lý luận cho cán bộ là để nâng cao trình độ lý luận của Đảng ta dặng giải quyết sự đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng ta, để Đảng ta có thể làm tốt hơn công tác của mình, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình”<sup>4</sup>. Người nhấn mạnh những nhiệm vụ to lớn của cách mạng đặt ra đối với Đảng ta. Vì sao phải học lý luận? Lý luận là gì? Tinh thần học tập lý luận

phải gắn liền với thực tế, giải quyết những vấn đề do thực tế cách mạng đặt ra. Thái độ đúng đắn của người học tập lý luận và cách thức giảng dạy, đào tạo của trường Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập nhiều về vấn đề xây dựng CNXH ở Việt Nam. Người chỉ rõ, nước ta mới thoát khỏi chế độ thực dân, phong kiến, hết sức lạc hậu và lại tạm chia cắt làm hai miền. “Trong những điều kiện như thế, chúng ta phải dùng những phương pháp gì, hình thức gì, đi theo tốc độ nào để tiến dần lên chủ nghĩa xã hội? Đó là những vấn đề đặt ra trước mắt Đảng ta hiện nay”. Muốn giải quyết tốt những vấn đề đó, muốn đỡ bớt mò mẫm, muốn đỡ phạm sai lầm phải không ngừng sáng tạo. “Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin, để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác - Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được qui luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta. Như thế là phải học tập lý luận, phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng”<sup>5</sup>. Nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện đường lối cách mạng XHCN do Đại hội III của Đảng (9-1960) đề ra trên miền Bắc và đường lối cách mạng miền Nam. Tháng 4-1967, Trường tổ chức Hội nghị tổng kết công tác giáo dục, đào tạo tại trường Đảng, hướng vào những vấn đề

xây dựng CNXH. Cùng với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, Trường Nguyễn Ái Quốc đã mở các khoá chuyên tu và mở các khoá nghiên cứu sinh các chuyên ngành lý luận để đào tạo cán bộ lý luận có trình độ cao. Khoá chuyên tu đầu tiên khai giảng ngày 10-1-1972 gồm 4 lớp: Triết học, Kinh tế chính trị học, Chủ nghĩa xã hội khoa học và Lịch sử Đảng. Cùng với nhiệm vụ đào tạo của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, Đảng đã quyết định thành lập các trường Nguyễn Ái Quốc phân hiệu đào tạo cho các ngành, các lĩnh vực: Trường Nguyễn Ái Quốc phân hiệu I (nông nghiệp), phân hiệu II (công nghiệp), phân hiệu III (thương mại, tài chính), phân hiệu V (giáo dục, đại học), phân hiệu VI (đào tạo cán bộ dân tộc), v.v. Để phục vụ trực tiếp cho chiến trường miền Nam, Đảng quyết định thành lập Trường Nguyễn Ái Quốc miền Nam do Trung ương Cục miền Nam lãnh đạo. Trường đã mở được 8 khoá học, khoá ít nhất 50 học viên và nhiều nhất là 200 học viên. Thời kỳ 1954-1975, Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương đào tạo được 43.075 cán bộ cho các ngành, các địa phương và các mặt trận.

Sau ngày miền Nam giải phóng (30-4-1975), đất nước thống nhất và xây dựng CNXH trên phạm vi cả nước, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ lý luận, giảng dạy các bộ môn lý luận đặt ra càng nặng nề, với yêu cầu mới. Tháng 7-1977, Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương mang tên mới là Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc. Ngày 2-10-1978, Ban Bí thư ra Chỉ thị số 54-CT/TW “Về nhiệm vụ của Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc trong giai đoạn mới”.

Trung ương nêu rõ nhiệm vụ của Trường là: bồi dưỡng, đào tạo cán bộ cao cấp và trung cấp về lý luận chính trị; nghiên cứu lý luận nhằm làm tốt việc giảng dạy đồng thời góp phần vào công tác lý luận chung của Đảng, Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc phải đi đầu trong giáo dục và bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Ngày 5-3-1982, Ban Bí thư ra Chỉ thị số 06-CT/TW về công tác đào tạo cán bộ lý luận ở Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc, “đưa việc đào tạo nghiên cứu sinh lên một trình độ mới, chính quy, thể hiện cuối cùng ở bản luận án khoa học được tổ chức bảo vệ theo đúng quy chế Nhà nước”. Ngày 20-6-1983, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 163-CT đưa công tác đào tạo ở Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc vào quy chế đại học và trên đại học. Trong các năm 1975 - 1978, Trường đào tạo, bồi dưỡng 3.373 cán bộ lãnh đạo, quản lý và lý luận. Từ 1978 đến 1984, đào tạo dài hạn 1.270 học viên và bồi dưỡng ngắn hạn 1.266 học viên. Đến năm 1985 đã đào tạo được 1.009 học viên chuyên tu, nghiên cứu sinh của các chuyên ngành lý luận.

Đại hội VI của Đảng (12-1986) quyết định đường lối đổi mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Đảng phải quán triệt tư duy mới về lý luận xây dựng CNXH ở Việt Nam, phục vụ công cuộc đổi mới, góp phần khắc phục sự lạc hậu về lý luận, thúc đẩy công tác lý luận của Đảng phát triển. Ngày 22-7-1987, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 34-NQ/TW chuyển Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc thành Học viện Khoa học xã hội mang tên Nguyễn Ái Quốc trực thuộc Ban

Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, gọi tắt là *Học viện Nguyễn Ái Quốc*. Quy mô đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý tại Học viện ngày càng mở rộng. Từ 1987, Học viện đã tổ chức bảo vệ luận án phó tiến sỹ tại Học viện theo quy chế nhà nước. Đầu năm 1989, Học viện có 38 phó tiến sỹ, 25 giáo sư, phó giáo sư. Chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Học viện Nguyễn Ái Quốc được nâng cao rõ rệt.

Ngày 10-3-1993, Bộ Chính trị ra Quyết định số 61-QĐ/TW “Về việc sắp xếp lại các trường Đảng Trung ương chuyển thành Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh”. Theo Quyết định đó Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học về lý luận chính trị của Đảng và Nhà nước. Học viện có 5 nhiệm vụ chủ yếu. Các Trường Nguyễn Ái Quốc khu vực I, II, III chuyển thành các Phân viện Hà Nội, Phân viện Thành phố Hồ Chí Minh, Phân viện Đà Nẵng và Trường Đại học Tuyên giáo chuyển thành Phân viện Báo chí và Tuyên truyền trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh bao gồm Học viện trung tâm và các phân viện đã phát triển qui mô và chất lượng đào tạo thực hiện đường lối đổi mới, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* do Đại hội VII của Đảng thông qua, thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 28-3-1992 về công tác lý luận trong tình hình mới. Học viện mở các khoá đào tạo có trình độ *đại học chính trị*, cùng với hệ đào tạo *cao cấp lý luận chính trị*. Soạn lại hệ thống giáo trình theo yêu cầu mới về đào tạo và thống nhất trong toàn hệ thống Học viện. Nhiệm vụ đào tạo tiến sỹ,

thạc sỹ các chuyên ngành lý luận ngày càng phát triển với qui mô lớn và nâng cao chất lượng. Việc đào tạo thạc sỹ (cao học) chính thức thực hiện từ năm 1991.

Nhiệm vụ đào tạo cán bộ cho 2 nước bạn Lào và Campuchia được chú trọng. Trước đây, Đảng ta thành lập Trường Nguyễn Ái Quốc X chuyên đào tạo cán bộ cho nước bạn Lào và trường đặc biệt (Trường K) đào tạo cán bộ Campuchia. Tháng 10-1990, sáp nhập Trường Nguyễn Ái Quốc X vào Học viện. Nhiệm vụ đào tạo cán bộ cho Campuchia cũng được Học viện thực hiện.

Ngày 30-10-1996, Bộ Chính trị ra Quyết định số 07-QĐ/TW “hợp nhất Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lấy tên là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh”. Việc hợp nhất được thực hiện năm 1997. Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của Học viện tăng thêm đồng thời với nhiệm vụ đào tạo sau đại học.

Từ năm 1975 đến năm 1999 - kỷ niệm 50 năm truyền thống, Học viện đã đào tạo, bồi dưỡng được 156.193 cán bộ thuộc các hệ khác nhau, nếu kể cả ở 4 phân viện là 205.000 cán bộ. Đến 1999, đã đào tạo được 848 thạc sỹ và từ tháng 12-1987 đến 6-1999 đã có 302 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án phó tiến sỹ.

Ngày 20-10-1999, Bộ Chính trị ra Quyết định số 67-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh với 7 nội dung trong đó xác định Học viện là trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý chủ chốt trung cao cấp, cán bộ khoa

học lý luận chính trị của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Công cuộc đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế ngày càng phát triển đòi hỏi Học viện phải đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Ngày 30-7-2005, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 52-NQ/TW về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Nghị quyết khẳng định những quan điểm để chỉ đạo và định hướng các giải pháp chủ yếu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học. Năm 2005, 2006, lãnh đạo Học viện cùng các vụ chức năng, các đơn vị giảng dạy, đào tạo đã đẩy mạnh triển khai xây dựng và thực hiện chương trình giáo trình mới kết hợp với điều chỉnh về đối tượng đào tạo, giám sát việc chiêu sinh các lớp đại học chính trị, chỉ đào tạo đại học các chuyên ngành tổ chức, kiểm tra, dân vận, tôn giáo, tăng cường đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

Ngày 7-5-2007, Bộ Chính trị ra Quyết định số 60-QĐ/TW về việc hợp nhất Học viện Hành chính quốc gia, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thành Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh. Ngày 22-10-2007, Bộ Chính trị ra Quyết định số 100-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh. Tiếp đó, ngày 17-12-2008, Chính phủ ban hành Nghị định số 129/2008/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

Chương trình, giáo trình cao cấp lý luận chính trị - hành chính mới được xây dựng và biên soạn không theo môn học như trước đây mà theo các khối kiến thức: lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, quan điểm của Đảng trên các lĩnh vực; kiến thức về thời đại và tình hình thế giới; về Đảng Cộng sản và xây dựng Đảng, về tư duy chiến lược, về khoa học lãnh đạo, quản lý; về tu dưỡng tính Đảng Cộng sản và đạo đức cách mạng. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng của cả hệ thống Học viện được xây dựng và biên soạn mới bao gồm: Chương trình cao cấp lý luận chính trị - hành chính tại Trung tâm Học viện; Chương trình cao cấp lý luận chính trị - hành chính ở các Học viện trực thuộc; Chương trình cao cấp lý luận chính trị - hành chính dành cho cán bộ các dân tộc thiểu số; Chương trình cao cấp lý luận chính trị - hành chính cho chuyên viên và tương đương; Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ chủ chốt trung cao cấp; Chương trình đại học chính trị cho các chuyên ngành tổ chức, kiểm tra, dân vận, tôn giáo; Chương trình đào tạo cán bộ trẻ; Chương trình trung cấp lý luận chính trị cho các trường chính trị tỉnh, thành phố; Chương trình đào tạo cho cán bộ Đảng Nhân dân Cách mạng Lào; Chương trình đào tạo cao học thuộc các chuyên ngành. Việc chuyển từ chương trình trước đây sang chương trình mới gắn liền với thực hiện phương pháp mới dạy và học tích cực và được thực hiện từng bước, có tập huấn và rút kinh nghiệm kịp thời. Từ năm 2004 đến 2008, Học viện trung tâm đã đào tạo 1.366 cán bộ hệ tập trung và 12.181 cán bộ hệ tại chức, bảo vệ 1.046 luận văn thạc

sĩ, 190 luận án tiến sĩ. Các Học viện khu vực đào tạo trên 28.000 cán bộ.

Đến nay, cơ cấu mới về tổ chức của Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh bao gồm Học viện trung tâm, 4 Học viện khu vực đặt tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, 3 Học viện chuyên ngành (Học viện Hành chính, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Xây dựng Đảng). Nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của hệ thống chính trị đặt ra cho toàn hệ thống Học viện càng nặng nề và với yêu cầu mới về chất lượng.

Đại hội X của Đảng (4-2006) đã chủ trương “Đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng trong Đảng, trước hết cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý chủ chốt các cấp; đổi mới nội dung, phương pháp học tập và giảng dạy trong hệ thống trường chính trị, nâng cao tính thiết thực và hiệu quả của chương trình”<sup>6</sup>.

Kỷ niệm 60 năm truyền thống của Trường Đảng, nay là Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện đang đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy, học tập nhằm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới, CNH, HDH và hội nhập quốc tế.

1, 2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.5, tr. 269, 684

3. Theo: *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, CTQG, H, 2006, T.4, tr.424

4, 5. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.8, tr.492, 494

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 131.